TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ GIA NGHĨA** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **31**/2024/QĐST-HNGĐ	*Gia Nghĩa, ngày 21 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 85, 107, 110, 119 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 42/2024/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2024 về việc: "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Đoàn Bình M, sinh năm: 1989. Địa chỉ: Tổ dân phố 1, phường T, thành phố N, tỉnh Đắk Nông.

Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1994. Địa chỉ: Tổ dân phố 1, phường T, thành phố N, tỉnh Đắk Nông.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa anh Đoàn Bình M và chị Nguyễn Thị Th là tự nguyện và hợp pháp, được pháp luật công nhận theo giấy chứng nhận kết hôn số 03 do Ủy ban nhân dân xã P, huyện S, tỉnh Quảng Nam cấp vào ngày 17/01/2017.

[2] Theo đơn yêu cầu ngày 23/4/2024 và biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 13/5/2024, anh Đoàn Bình M và chị Nguyễn Thị Th yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn; về con chung: Anh chị thoả thuận giao cháu Đoàn M A, sinh ngày 30/12/2017 cho anh Đoàn Bình M và giao cháu Đoàn Thị Ánh D, sinh ngày 06/10/2019 cho chị Nguyễn Thị Th nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi; về cấp dưỡng: Anh Đoàn Bình M và chị Nguyễn Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết; tài sản và nợ chung không yêu cầu giải quyết.

[3] Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, anh Đoàn Bình M và chị Nguyễn Thị Th không thể tiếp tục chung sống, thực sự tự nguyện ly hôn; tự nguyện thoả thuận được vấn đề nuôi con, cấp dưỡng nuôi con và không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản và nợ chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Đoàn Bình M và chị Nguyễn Thị Th thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Giao con chung là cháu Đoàn M A, sinh ngày 30/12/2017 cho anh Đoàn Bình M và giao cháu Đoàn Thị Ánh D, sinh ngày 06/10/2019 cho chị Nguyễn Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con đủ 18 (*mười tám*) tuổi.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi dưỡng có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình; không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- *Về cấp dưỡng*: Anh Đoàn Bình M và chị Nguyễn Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thay đổi nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung được quy định tại Điều 107, Điều 110 Luật hôn nhân và gia đình 2015.

-*Về tài sản và nợ chung*: Anh Đoàn Bình M và chị Nguyễn Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí Tòa án*: Chị Nguyễn Thị Th và anh Đoàn Bình M phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc Hôn nhân và gia đình là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng),* được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng)* mà anh Đoàn Bình M đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007058

ngày 23/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thành phố Gia Nghĩa;
- UBND xã Quế Phong, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam (số 03, ngày 17/01/2017);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; Văn phòng Tòa án.

THẨM PHÁN

(*đã ký tên, đóng dấu*)

Nguyễn Thị Yến